

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI



BÀI VIẾT THÁNG 8/2026

Việt Nam – Hà Lan hướng đến những bước tiến mới trong quan hệ thương mại

Thuộc nhiệm vụ:

**Truyền thông về các chính sách, giải pháp, hoạt động nhằm phát triển
xuất nhập khẩu và công tác hội nhập, tận dụng cam kết quốc tế
trên các bản tin và trang thông tin điện tử của Trung tâm Thông tin
Công nghiệp và Thương mại**

Hà Nội, tháng 8/2026

Việt Nam – Hà Lan hướng đến những bước tiến mới trong quan hệ thương mại

Quan hệ Việt Nam – Hà Lan trải qua hơn nửa thế kỷ đã chuyển từ liên kết truyền thống đến Đối tác Toàn diện, hợp tác đặc biệt hiệu quả về kinh tế biển, nông nghiệp công nghệ cao và logistics hàng hải. Dù còn tồn tại nhiều khó khăn, thách thức từ chi phí logistics tăng cao và biến động địa chính trị, nhưng sự chủ động của doanh nghiệp kết hợp với đòn bẩy thuế quan EVFTA đang tạo nền tảng vững chắc để kim ngạch thương mại song phương Việt Nam - Hà Lan tiếp tục đạt được những kết quả tích cực mới trong những tháng cuối năm 2026, đóng góp hiệu quả vào mục tiêu hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng của đất nước.

Việc thực thi Hiệp định EVFTA bước sang năm thứ 7 với hơn 90% dòng thuế về mức 0% đã giúp xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Hà Lan tiếp tục có những bước tiến tích cực, với kim ngạch thương mại song phương 7 tháng đầu năm 2026 đạt 9,93 tỷ USD, tăng 25,5% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng tới 101,4% so với cùng kỳ năm 2021 (sau một năm EVFTA chính thức có hiệu lực). Cán cân thương mại luôn nghiêng về Việt Nam với thặng dư cũng ở mức hàng tỷ USD.

Về xuất khẩu

Xuất khẩu của Việt Nam sang Hà Lan ghi nhận đà tăng trưởng ấn tượng. Không chỉ là thị trường tiêu thụ lớn mà Hà Lan còn là "cảng trung chuyển" tiếp nhận và tái phân phối lượng lớn hàng hóa Việt Nam vào thị trường châu Âu. Kim ngạch xuất khẩu sang Hà Lan 7 tháng đầu năm nay tăng 26,42% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt gần 9,42 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu nhóm hàng công nghiệp chế biến - chế tạo và công nghệ cao tiếp tục đóng vai trò chủ lực, chiếm tới hơn 75% tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa sang Hà Lan.

Về nhập khẩu

Hà Lan cũng là nguồn cung cấp máy móc thiết bị chính xác, công nghệ nông nghiệp, hóa chất và dược phẩm chất lượng cao. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Hà Lan trong tháng 7/2026 tăng 34,06% so với tháng 7/2025, đạt 83,64 triệu USD, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu trong 7 tháng đầu năm 2026 lên 511,89 triệu USD, tăng 10,36% so với 7 tháng đầu năm 2025, tập trung chủ yếu vào nhóm, máy móc thiết bị, nguyên liệu sản xuất và sản phẩm chế biến.

Về triển vọng

Giai đoạn cuối năm 2026 vừa là cơ hội vừa là áp lực chuyển dịch đối với hàng hóa Việt Nam. Mùa mua sắm cuối năm với các ngày hội bán lẻ Black Friday, Cyber Monday và Giáng sinh là động lực cực lớn thúc đẩy các nhà phân phối Hà Lan tăng tốc nhập khẩu thiết bị điện tử, đồ chơi, đồ thể thao, may mặc và quà tặng hạt điều, cà phê, hạt tiêu. Song, Cơ chế điều chỉnh bên giới Carbon (CBAM), Hộ chiếu sản phẩm số (DPP) và Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) đang buộc các doanh nghiệp phải nhanh chóng thay đổi phương thức sản xuất, thích ứng và đáp ứng đầy đủ các quy định về xanh hóa và bền vững thì mới có thể tăng thị phần hàng hóa của Việt Nam tại Hà Lan nói riêng và EU nói chung. Bên cạnh đó, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, gắn kết nhập khẩu từ Hà Lan với chuyển giao công nghệ và hoàn thiện thể chế kinh tế xanh giúp Việt Nam nâng cao hơn nữa hiệu quả của mối quan hệ Đối tác Toàn diện giữa Việt Nam và Hà Lan, như đẩy mạnh chuyển đổi xanh và hoàn thiện hệ thống dữ liệu phát thải thích ứng CBAM, EUDR; đổi mới thiết kế sinh thái, nâng cao giá trị gia tăng cho dệt may, da giày và đồ chơi; tối ưu hóa chuỗi cung ứng lạnh và thiết lập kho phân phối trung chuyển tại Hà Lan; khai thác triệt để ưu đãi EVFTA và tăng cường năng lực cảnh báo sớm phòng vệ thương mại...

NỘI DUNG CHI TIẾT:

Kể từ cột mốc quan trọng 09/4/1973, quan hệ hai nước Việt Nam - Hà Lan ghi nhận sự phát triển sâu rộng và toàn diện. Việc song hành thiết lập Đối tác Toàn diện cùng hai khuôn khổ Đối tác Chiến lược chuyên ngành (Quản lý Nước – Biển đổi khí hậu và Nông nghiệp bền vững) đã đưa Hà Lan trở thành nhà đầu tư lớn nhất khối EU tại Việt Nam và là “cửa ngõ” trung chuyển hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường EU. Quan hệ Việt Nam - Hà Lan được đánh giá là một “hình mẫu hợp tác thực chất, hiệu quả và tương trợ lẫn nhau”, chuyển dịch từ hỗ trợ ODA sang hợp tác thương mại - công nghệ cao.

Về đầu tư trực tiếp, tính đến hết tháng 5/2026, Hà Lan có 476 dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký hơn 15 tỷ USD, tiếp tục là nhà đầu tư số 1 của Liên minh châu Âu ở Việt Nam. Các tập đoàn đa quốc gia hàng đầu Hà Lan như Heineken, Unilever, FrieslandCampina (Cô Gái Hà Lan), AkzoNobel, Damen Shipyards và De Heus đã đầu tư mạnh, đóng góp lớn vào ngân sách và chuyển giao kỹ nghệ sản xuất.

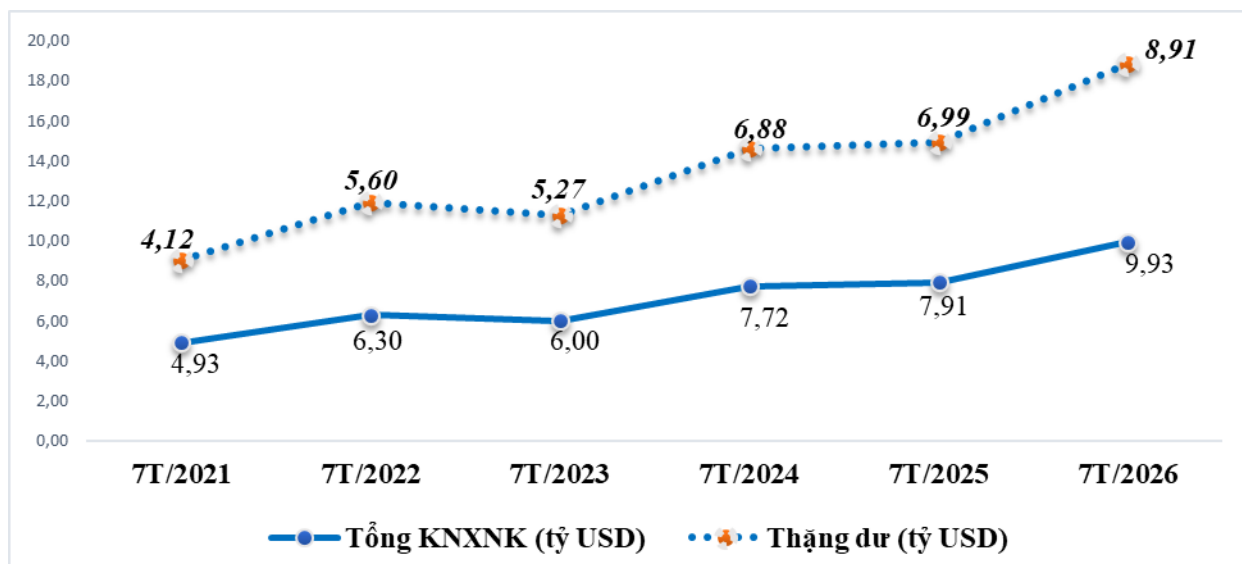
Về thương mại, Hà Lan đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong cơ cấu ngoại thương của Việt Nam, vừa là thị trường tiêu thụ trực tiếp quy mô lớn, vừa là “cửa ngõ logistics” nhờ sở hữu Cảng Rotterdam và sân bay Schiphol – trung tâm trung chuyển của châu Âu. Đặc biệt, sau khi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) có hiệu lực, hàng hóa Việt Nam chuyển tiếp đến các thị trường Đức, Pháp, Bỉ và Bắc Âu được rút ngắn thời gian với chi phí logistics tối ưu thông qua trung tâm phân phối tại Hà Lan. Và trong bối cảnh EU áp dụng các rào cản kỹ thuật nghiêm ngặt như Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM), Quy định chống mất rừng (EUDR), sự hợp tác trong khuôn khổ Đối tác Chiến lược Nông nghiệp bền vững với Hà Lan đã giúp người nông dân và doanh nghiệp Việt Nam chuyển đổi sang canh tác giảm phát thải, số hóa truy xuất nguồn gốc nông sản để giữ vững thị phần xuất khẩu.

Thương mại hai chiều của Việt Nam – Hà Lan

Kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam với Hà Lan đã tăng trưởng mạnh mẽ từ năm 2021 đến nay. Theo số liệu của Cục Hải quan, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước trong 7 tháng đầu năm 2026 đã tăng 25,5% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng tới 101,4% so với cùng kỳ năm 2021 (sau một năm EVFTA chính thức có hiệu lực và đi vào thực thi).

Cán cân thương mại luôn nghiêng về Việt Nam với thặng dư ở mức hàng tỷ USD. Cụ thể, Việt Nam xuất siêu 4,12 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm 2021, xuất siêu 5,6 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm 2022, xuất siêu 5,27 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm 2023, xuất siêu 6,88 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm 2024, xuất siêu 6,99 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm 2025 và xuất siêu 8,91 tỷ trong 7 tháng đầu năm 2026.

Thương mại hai chiều của Việt Nam và Hà Lan trong 7 tháng đầu năm giai đoạn 2021-2026



Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam

Xuất khẩu

Với sân bay Schiphol – một trong những sân bay hiện đại nhất thế giới – và hệ thống cảng biển Rotterdam, Hà Lan đóng vai trò là "cảng trung chuyển" tiếp nhận và tái phân phối lượng lớn hàng hóa Việt Nam vào thị trường nội địa châu Âu. Việc thực thi Hiệp định EVFTA bước sang năm thứ 7 với hơn 90% dòng thuế về mức 0% đã tạo đòn bẩy lợi thế vượt trội cho hàng Việt Nam gia tăng thị phần, cạnh tranh trực tiếp với các nhà xuất khẩu từ Nam Á và Nam Mỹ.

Hà Lan là thị trường xuất khẩu và đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam trong Liên minh châu Âu. Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Hà Lan tháng 7/2026 tiếp tục tăng 9,9% so với tháng trước và tăng tới 32,4% so với tháng 7/2025, đạt 1,58 tỷ USD, nâng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng sang thị trường này 7 tháng đầu năm 2026 lên gần 9,42 tỷ USD, tuy chỉ chiếm 1,5% tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam nhưng tăng 26,42% so với cùng kỳ năm 2025. Có thể nói, động lực chính thúc đẩy kết quả trên đến từ sự cộng hưởng giữa lộ trình cắt giảm thuế quan sâu rộng của EVFTA và làn sóng chuyển dịch chuỗi cung ứng công nghệ cao toàn cầu.

- Nhóm công nghiệp chế biến - chế tạo và công nghệ cao tiếp tục đóng vai trò chủ lực, chiếm tới hơn 75% tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa sang Hà Lan trong 7 tháng đầu năm nay. Trong đó:

Xuất khẩu Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 2,69 tỷ USD, tăng 53,2% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 28,6% tổng kim ngạch xuất khẩu sang Hà Lan trong bối cảnh làn sóng đầu tư công nghệ AI và nâng cấp trung tâm dữ liệu tại châu Âu gia tăng, kéo theo nhu cầu rất lớn đối với vi mạch bán dẫn và bo mạch chủ.

Các nhà máy sản xuất công nghiệp phụ trợ Việt Nam ngày càng nâng cao độ chính xác trong gia công, đáp ứng tiêu chuẩn CE của EU phục vụ quá trình tự động hóa nhà máy tại các nước Tây Âu, cũng góp phần đưa xuất khẩu Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác sang Hà Lan tăng 12,13%, đạt gần 1,43 tỷ USD, chiếm 15,15% tỷ trọng, trở thành mặt hàng xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam sang Hà Lan.

**Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng sang Hà Lan trong tháng 7
và 7 tháng đầu năm 2026**

Nhóm/mặt hàng	Tháng 7/2026 (triệu USD)	So với tháng 6/2026 (%)	So với tháng 7/2025 (%)	7 tháng năm 2026 (triệu USD)	So với 7 tháng năm 2025 (%)	Tỷ trọng (%)
Tổng xuất khẩu	1.580,27	9,9	32,4	9.417,51	26,42	100,00
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	496,89	11,1	55,2	2.693,31	53,2	28,60
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	250,68	8,57	38,08	1.426,67	12,13	15,15
Giày dép các loại	153,47	-0,17	5,96	1.099,38	6,34	11,67
Hàng dệt, may	159,73	4,89	16,38	901,36	16,69	9,57
Điện thoại các loại và linh kiện	105,28	25,93	26,68	773,87	16,99	8,22
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	110,02	121,74	216,17	396,32	304,87	4,21
Phương tiện vận tải và phụ tùng	25,98	-16,61	-23,76	221,91	33,89	2,36
Hạt điều	30,05	-3,89	-40,33	221,29	-15,99	2,35
Cà phê	20,86	116,22	-11,83	196,68	-20,45	2,09
Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	27,52	-9,54	16,41	181,34	3,66	1,93
Sản phẩm từ chất dẻo	22,39	6,84	74,88	137,05	41,28	1,46
Hàng rau quả	17,66	-41,18	12,24	134,69	41,11	1,43
Hàng thủy sản	21,87	7,94	11,65	127,68	6,61	1,36
Gỗ và sản phẩm gỗ	15,88	-6,28	8,31	105,89	103,89	1,12
Sản phẩm từ sắt thép	7,65	-9,23	-14,91	52,79	-8,11	0,56

Nhóm/mặt hàng	Tháng 7/2026 (triệu USD)	So với tháng 6/2026 (%)	So với tháng 7/2025 (%)	7 tháng năm 2026 (triệu USD)	So với 7 tháng năm 2025 (%)	Tỷ trọng (%)
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	8,39	-12,21	26,96	52,73	4,02	0,56
Hạt tiêu	8,53	2,18	3,45	48,06	31,99	0,51
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	4,72	-11,62	4,07	35,79	6,07	0,38
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	1,18	-43,32	-2,01	15,66	29,99	0,17
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	2,47	15,14	59,78	14,92	15,96	0,16
Hóa chất	0,04	-99,05	-97,15	13,04	62,06	0,14
Sản phẩm từ cao su	1,99	-8,72	63,41	11,00	30,08	0,12
Sản phẩm hóa chất	2,26	169,34	201,66	7,80	-13,35	0,08
Than các loại	0,00		-100	7,73	-7,07	0,08
Sản phẩm gốm, sứ	0,94	-33,01	1,5	7,70	9,38	0,08
Gạo	0,88	-44,19	-11,23	6,42	-11,26	0,07
Cao su	1,10	15,61	28,91	5,20	-8,94	0,06

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

- Nhóm sản phẩm công nghiệp tiêu dùng cũng ghi nhận tăng trưởng tích cực. Tính chung 7 tháng đầu năm 2026, trị giá xuất khẩu Giày dép các loại – mặt hàng xuất khẩu lớn thứ 3 – tăng 6,34% so với 7 tháng đầu năm ngoái, đạt xấp xỉ 1,1 tỷ USD; xuất khẩu Hàng dệt, may tăng 16,69%, đạt 901,36 triệu USD; xuất khẩu Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù tăng 3,66%, đạt 181,34 triệu USD.

- Nhóm nông lâm thủy sản có sự phân hóa giữa các mặt hàng xuất khẩu sang Hà Lan. Với sự nỗ lực trong việc chuẩn hóa chuỗi cung ứng gỗ hợp pháp có chứng chỉ FSC/PEFC, đáp ứng hoàn hảo các yêu cầu tiên đề của Quy định Chống phá rừng (EUDR) của các doanh nghiệp Việt Nam, xuất khẩu Gỗ và sản phẩm gỗ sang Hà Lan tăng mạnh đến 103,89% so với 7 tháng đầu năm 2025, đạt 105,89 triệu USD. Bên cạnh đó, nhu cầu ổn định đối với cá tra và việc tôm đạt chứng nhận sinh thái ASC/MSC đã giúp xuất khẩu thủy sản tăng 6,61%, đạt 127,68 triệu USD.

Nhờ đẩy mạnh tỷ trọng hàng chế biến, tận dụng mặt bằng giá tiêu thế giới ở mức cao, nên xuất khẩu rau quả và hạt tiêu cũng tăng mạnh, lần lượt đạt 134,69 triệu USD và 48,06 triệu USD, tăng 41,11% và 31,99% so với cùng kỳ năm trước.

Ngược lại, trị giá xuất khẩu cà phê và hạt điều lại giảm khá, đạt lần lượt 196,68 triệu USD và 221,29 triệu USD, giảm 20,45% và 15,99% so với cùng kỳ 7 tháng đầu năm ngoái.

Nhập khẩu

Không chỉ là "cửa ngõ chiến lược" và trung tâm logistics hàng đầu của EU, Hà Lan còn là nguồn cung cấp máy móc thiết bị chính xác, công nghệ nông nghiệp, hóa chất tinh khiết và được phẩm chất lượng cao. Năm 2026, khi Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) bước vào năm thứ 6 với mức cắt giảm thuế quan sâu rộng, nhập khẩu từ Hà Lan tiếp tục có những chuyển dịch mang tính tái cơ cấu rõ rệt.

Theo số liệu của Cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Hà Lan trong tháng 7/2026 tăng 34,06% so với tháng 7/2025 (đạt 83,64 triệu USD) và tính chung cả 7 tháng đầu năm 2026 tăng 10,36% so với 7 tháng đầu năm 2025.

Cơ cấu nhập khẩu hàng hóa từ Hà Lan thể hiện rõ nét chuyển dịch giữa các nhóm hàng, tập trung chủ yếu vào nhóm, máy móc thiết bị, nguyên liệu sản xuất và sản phẩm chế biến.

Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng là mặt hàng có trị giá nhập khẩu lớn nhất, đạt 101,18 triệu USD trong 7 tháng đầu năm 2026, tuy giảm 9,26% so với cùng kỳ năm trước nhưng chiếm 19,77% tỷ trọng trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa từ Hà Lan. Dược phẩm là mặt hàng nhập khẩu lớn thứ hai, chiếm 8,98% tỷ trọng, đạt 45,99 triệu USD, giảm 17,72% so với cùng kỳ 7 tháng đầu năm 2025.

Một số mặt hàng nhập khẩu từ Hà Lan có dấu hiệu tăng đột biến. Cụ thể, nhập khẩu phương tiện vận tải khác và phụ tùng trong 7 tháng đầu năm nay tăng tới 240,59%, đạt 12,31 triệu USD. Trị giá nhập khẩu sản phẩm từ sắt thép cũng tăng đến 120,63% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 31,03 triệu USD. Nguyên nhân của sự tăng trưởng này một phần là do tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và các đại công trình trọng điểm (như Cảng hàng không quốc tế Long Thành, bến cảng Lạch Huyện, chuỗi cảng Cái Mép) đòi hỏi các kết cấu hợp kim thép đặc chủng, bulông cường độ siêu cao và ống thép áp lực đạt chuẩn châu Âu mà nguồn cung trong nước chưa đáp ứng được.

Ngoài ra, lộ trình cắt giảm thuế EVFTA năm 2026 đưa thuế quan nhiều mặt hàng bánh kẹo về 0%, cùng với sự gia tăng nhu cầu đã khiến nhập khẩu bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc trong 7 tháng đầu năm 2026 cũng tăng tới 203,62% so với cùng kỳ năm trước, đạt 2,78 triệu USD.

Kim ngạch nhập các mặt hàng từ Hà Lan tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2026

Nhóm/mặt hàng	Tháng 7/2026 (triệu USD)	So với tháng 6/2026 (%)	So với tháng 7/2025 (%)	7 tháng năm 2026 (triệu USD)	So với 7 tháng năm 2025 (%)	Tỷ trọng (%)
Tổng nhập khẩu	83,64	0,3	34,06	511,89	10,36	100,00
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	14,45	18,05	-9,08	101,18	-9,26	19,77
Dược phẩm	5,22	45,8	-4,06	45,99	-17,72	8,98
Sản phẩm từ sắt thép	2,21	-39,27	20,84	31,03	120,63	6,06
Linh kiện, phụ tùng ô tô	4,64	-4,16	-2,92	29,82	-3,66	5,82
Sản phẩm hóa chất	3,74	-20,95	14,59	26,16	8,01	5,11
Chế phẩm thực phẩm khác	7,36	85,59	201,2	25,75	33,19	5,03
Sữa và sản phẩm sữa	4,39	47,18	125,55	24,31	-15,44	4,75
Chất dẻo nguyên liệu	4,00	-1,66	40,59	24,29	45,31	4,74
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	2,25	-40,22	-7,21	16,32	23,58	3,19
Phương tiện vận tải khác và phụ tùng	0,27	-1,57		12,31	240,59	2,40
Hóa chất	1,15	-32,78	4,96	7,80	31,54	1,52
Sản phẩm từ chất dẻo	0,83	-31,71	-15,4	6,85	31,75	1,34
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	0,75	5,64	11,45	3,87	28,85	0,76
Xơ, sợi dệt các loại	0,48	182,28	340,51	2,84	13	0,55
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	0,25	-32,95	418,49	2,78	203,62	0,54
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	0,43	89,12	20,3	2,39	-24,38	0,47
Sắt thép các loại	0,02	-74,41	-89,94	1,56	76,95	0,31
Dây điện và dây cáp điện	0,27	-63,77	30,19	1,47	-10,86	0,29
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	0,25	185,74	85,61	0,92	130,6	0,18
Cao su	0,17	-5,86	130,15	0,79	7,3	0,15

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Có thể thấy, hoạt động nhập khẩu hàng hóa từ Hà Lan trong 7 tháng đầu năm nay đan xen cả thuận lợi và thách thức. Kinh tế Việt Nam 7 tháng đầu năm 2026 duy trì đà bứt phá với mức tăng trưởng công nghiệp chế biến, chế tạo trên 8,5%. Làn sóng FDI thế hệ mới dịch chuyển vào Việt Nam đòi hỏi các tiêu chuẩn khắt khe về công nghệ sạch, xử lý nước thải tuần hoàn và tự động hóa dây chuyền sản xuất; Hà Lan với vị thế là quốc gia hàng đầu về kinh tế tuần hoàn và công nghệ cao chính là nguồn cung ứng ưu tiên hàng đầu của các tập đoàn sản xuất tại Việt Nam.

Nhưng tình hình an ninh phức tạp tại eo biển Bab-el-Mandeb và Biển Đỏ buộc các hãng tàu phải chuyển hướng hải trình tàu chở hàng từ Rotterdam về Việt Nam đi vòng qua Mũi Hảo Vọng (Nam Phi) khiến thời gian vận chuyển kéo dài thêm 10 – 14 ngày so với lộ trình qua kênh đào Suez, tăng nguy cơ chậm tiến độ giao hàng đối với các linh kiện chế tạo gấp và tăng giá cước vận tải.

Triển vọng

Giai đoạn cuối năm 2026 vừa là cơ hội vừa là áp lực chuyển dịch đối với hàng hóa Việt Nam. CBAM đã bước vào giai đoạn chính thức từ ngày 1/1/2026. CBAM đã chính thức kết thúc giai đoạn chuyển tiếp và chuyển sang vận hành đầy đủ với nghĩa vụ tài chính bắt buộc. Trong đó, sản phẩm từ sắt thép là một trong những nhóm chịu tác động lớn nhất. Nếu các nhà sản xuất không kiểm kê khí nhà kính và khử carbon trong quy trình luyện kim, giá thành xuất khẩu sẽ bị đội thêm 15 - 20%, làm giảm lợi thế cạnh tranh.

Cùng đó, EUDR đặt ra yêu cầu buộc 7 nhóm hàng (cà phê, cao su, gỗ...) phải có chứng nhận không gây mất rừng sau ngày 31/12/2020 và cung cấp tọa độ định vị GPS/Polygon của từng mảnh vườn canh tác. Mặc dù Việt Nam được xếp vào nhóm "quốc gia rủi ro thấp" (tỷ lệ kiểm tra thực tế chỉ 1% lô hàng so với 3 - 9% của đối thủ), nhưng nếu việc số hóa dữ liệu vùng trồng cà phê và cao su không hoàn thành kịp thời trước mùa thu hoạch quý 4/2026 thì xuất khẩu nông sản sang Hà Lan sẽ phải đối mặt nguy cơ đình trệ cục bộ.

Ngoài ra, việc EU đang áp dụng mức thuế 3 Euro cho các gói hàng thương mại điện tử trị giá dưới 150 Euro nhập từ ngoài khối nhằm hạn chế hàng tiêu dùng giá rẻ kém chất lượng, đòi hỏi các doanh nghiệp bán lẻ trực tuyến Việt Nam phải tối ưu hóa mô hình kho ngoại quan tại Hà Lan. Hộ chiếu sản phẩm số (DPP) áp dụng cho dệt may, da giày và điện tử cũng bắt buộc cung cấp minh bạch thông tin về khả năng sửa chữa, tỷ lệ nguyên liệu tái chế và độ bền sản phẩm.

Mùa mua sắm cuối năm với các ngày hội bán lẻ Black Friday, Cyber Monday và Giáng sinh là động lực cực lớn thúc đẩy các nhà phân phối Hà Lan tăng tốc nhập khẩu thiết bị điện tử, đồ chơi, đồ thể thao, may mặc và quà tặng hạt điều, cà phê, hạt tiêu. Nhưng khủng hoảng vận tải biển khu vực Biển Đỏ khiến hành trình tàu từ Hải Phòng/Cái Mép sang Rotterdam kéo dài thêm 10 - 14 ngày, đòi hỏi các nhà xuất khẩu phải lập kế hoạch đóng hàng sớm hơn thông lệ từ 3 - 4 tuần.

Nhằm tiếp tục mở rộng hợp tác trong nhiều lĩnh vực, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng đã chủ trì cuộc tọa đàm với các doanh nghiệp hàng đầu của Hà Lan ngày 30/7/2026 tại thành phố Amsterdam. Phó Thủ tướng nhận định hai nước còn nhiều dư địa để nâng tầm quan hệ, mở rộng hợp tác ở các lĩnh vực có tính bổ trợ cao như dịch vụ tài chính, logistics, cảng biển, công nghệ cao, quản lý nước, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo. Hiện, Việt Nam đang tập trung hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng đồng bộ, thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao, đồng thời đẩy nhanh xây dựng, vận hành Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng để tạo động lực tăng trưởng mới và huy động hiệu quả các nguồn lực phát triển. Các doanh nghiệp Hà Lan đã bày tỏ quan tâm đến cơ hội hợp tác trong các lĩnh vực tài chính, dịch vụ tài chính quốc tế, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, logistics, cảng biển, đóng tàu, quản lý nước, chuyển đổi xanh và năng lượng tái tạo. Đồng thời, các doanh nghiệp cũng trao đổi về cơ chế huy động vốn cho các dự án hạ tầng và phát triển bền vững, chính sách thu hút đầu tư, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và mong muốn Việt Nam tiếp tục duy trì môi trường đầu tư ổn định, tạo thuận lợi cho các dự án đầu tư dài hạn. Trong đó, nhiều doanh nghiệp đã chia sẻ kế hoạch mở rộng đầu tư, tăng vốn và nghiên cứu triển khai các dự án đầu tư mới tại Việt Nam như Tập đoàn APM Terminals tại cảng Rotterdam với dự án Cảng container quốc tế Hateco Hải Phòng (HHIT) tại khu bến Lạch Huyện có công suất thiết kế khoảng 2 triệu TEU, dự án Bến cảng Container Liên Chiểu tại Đà Nẵng do liên danh Hateco - APM Terminals đầu tư, với tổng vốn hơn 2 tỷ USD, định hướng trở thành cảng container hiện đại và trung tâm trung chuyển khu vực miền Trung. Đây là cơ sở quan trọng để hai bên tiếp tục nghiên cứu các cơ hội hợp tác đầu tư, phát triển hạ tầng logistics hiện đại và nâng cao khả năng kết nối của Việt Nam với các chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong chặng đường tiếp theo, việc thực hiện đồng bộ các giải pháp, gắn kết nhập khẩu từ Hà Lan với chuyển giao công nghệ và hoàn thiện thể chế kinh tế xanh sẽ giúp Việt Nam nâng cao hơn nữa hiệu quả của mối quan hệ Đối tác Toàn diện:

- Đẩy mạnh chuyển đổi xanh và hoàn thiện hệ thống dữ liệu phát thải thích ứng CBAM, EUDR. Đối với ngành thép và vật liệu công nghiệp, thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo chuẩn ISO 14064-1, thiết lập quy trình tính toán lượng phát thải tích hợp (Embedded Emissions) để cung cấp dữ liệu minh bạch cho đối tác

nhập khẩu EU; đầu tư cải tiến công nghệ lò luyện thép EAF sử dụng điện tái tạo. Đối với nông sản (cà phê, cao su, gỗ), các địa phương vùng nguyên liệu cần liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp xuất khẩu để chuẩn hóa 100% bản đồ số hóa GPS/Polygon ranh giới vùng trồng, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về truy xuất nguồn gốc nông sản không phá rừng, tận dụng tối đa xếp hạng "quốc gia rủi ro thấp".

- Đổi mới thiết kế sinh thái, nâng cao giá trị gia tăng cho dệt may, da giày và đồ chơi. Tăng cường tỷ lệ sử dụng nguyên liệu tái chế, vật liệu tự nhiên phân hủy sinh học đáp ứng tiêu chuẩn ESPR của EU; chuẩn bị hạ tầng truy xuất họ chiếu sản phẩm số (DPP). Chuyển đổi mạnh mẽ từ mô hình gia công đơn thuần (CMT) sang sản xuất trọn gói tự chủ thiết kế và nguyên liệu (FOB, ODM), bảo đảm tuân thủ nghiêm trách nhiệm xã hội và môi trường theo Chỉ thị CSDDD.

- Tối ưu hóa chuỗi cung ứng lạnh và thiết lập kho phân phối trung chuyển tại Hà Lan. Ứng dụng công nghệ logistics chuỗi lạnh (Cold Chain) và bảo quản tiên tiến cho rau quả, thủy sản để kéo dài thời hạn thương phẩm khi cập cảng Rotterdam. Doanh nghiệp xuất khẩu lớn và các sàn thương mại điện tử cần hợp tác với các tập đoàn logistics Hà Lan để thuê hoặc đồng sở hữu kho ngoại quan thông minh tại vùng phụ cận Rotterdam/Amsterdam, giúp chủ động chia nhỏ lô hàng và phân phối nhanh trong vòng 24 - 48 giờ đến các thị trường Đức, Pháp, Bỉ.

- Khai thác triệt để ưu đãi EVFTA và tăng cường năng lực cảnh báo sớm phòng vệ thương mại. Khai thác tối đa chứng nhận xuất xứ (C/O EUR.1 và REX) để hưởng thuế suất 0%.

- Khảo sát và khai thác tuyến vận tải đường sắt liên vận quốc tế Á - Âu (kết nối ga Yên Viên qua Trung Quốc tới Rotterdam) đối với các lô hàng đòi hỏi thời gian giao hàng nhanh, giảm phụ thuộc vào các tuyến vận tải biển qua vùng rủi ro Biển Đỏ.